

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO  
TẠI ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**Quyết định giám đốc thẩm**

Số: 11/2024/GĐT-KDTM

Ngày: 23/12/2024

V/v: *Tranh chấp hợp đồng thi công*

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**ỦY BAN THẨM PHÁN**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Lê Văn Thường.

*Các Thẩm phán:* ông Nguyễn Văn Tào và ông Đặng Kim Nhân.

**- Thư ký phiên tòa:** ông Nguyễn Thế Trường - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:** bà Trần Thị Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 23-12-2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa giám đốc thẩm xét xử vụ án kinh doanh thương mại về việc: “*Tranh chấp hợp đồng thi công*”, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại dịch vụ và xây dựng A.

Địa chỉ: Số X, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

*Người đại diện theo pháp luật:* ông Trương Quốc H1 – C/v: Giám đốc.

*Người đại diện theo ủy quyền:* ông Mã Sông Cầu.

Địa chỉ: Số X, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

**- Bị đơn:** Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xây dựng B.

Địa chỉ: Số Y, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

*Người đại diện theo pháp luật:* ông Phan Anh H2 – C/v: Giám đốc.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ và xây dựng A – ông Mã Sông Cầu trình bày:

Công ty TNHH thương mại dịch vụ và xây dựng A (gọi tắt là Công ty A) đã thi công các công trình cho Công ty TNHH một thành viên xây dựng B (gọi tắt là Công ty B) theo các hợp đồng giao khoán nhân công:

- Hợp đồng số 01-01/2019/HĐGK-TPH ngày 20/6/2019 (gọi là Hợp đồng số 1), là thi công công trình Trường mầm non Thăng Lợi;

- Phụ lục hợp đồng số 01-06/2019/HĐGK/TPH– A (gọi là Phụ lục hợp đồng số 1), là thi công các công trình phát sinh thêm của dự án Trường mầm non Thăng Lợi;

- Hợp đồng kinh tế số 02/2019/HDKT-TPH-A ngày 20/6/2019 (gọi là Hợp đồng số 2), là thi công các hạng mục bổ sung của Bệnh viện đa khoa Vùng Tây Nguyên.

Các hạng mục đã hoàn thành đúng theo yêu cầu của Công ty B, đúng theo hồ sơ thiết kế đã được chủ đầu tư phê duyệt, đúng theo hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn của nhà nước.

Qua biên bản đối chiếu công nợ ngày 05/3/2023 giữa hai bên thì Công ty B đang còn nợ Công ty A các khoản sau:

**1. Đối với Hợp đồng số 1 và Phụ lục hợp đồng số 1:**

- Giá trị của Hợp đồng số 1 là 3.295.586.000 đồng.
- Giá trị của Phụ lục hợp đồng số 1 là 1.194.489.000 đồng.
- Tổng giá trị 02 hợp đồng là 4.490.075.000 đồng.
- Giá trị đã nghiệm thu xuất hóa đơn là 4.490.075.000 đồng.
- Công ty B đã thanh toán 4.130.284.150 đồng.
- Còn nợ 359.790.850 đồng.

**2. Đối với Hợp đồng số 2:**

- Giá trị của Hợp đồng số 02 là 509.925.000 đồng.
- Giá trị nghiệm thu xuất hóa đơn là 509.925.000 đồng
- Công ty B đã thanh toán 400.000.000 đồng
- Còn nợ 109.925.000 đồng.

**3. Tổng số tiền nợ của 2 công trình là 469.715.850 đồng**

4. Lãi suất 1%/tháng từ ngày 17/9/2021 đến ngày 17/01/2023 là 485 ngày 92.104.062 đồng.

5. Lãi suất 1%/tháng từ ngày 18/01/2023 tạm tính đến ngày 09/10/2023 là 261 ngày 40.865.279 đồng.

Tổng số tiền mà Công ty B đang còn nợ công ty A tính đến ngày 09/10/2023 là 602.685.191 đồng.

Do đó Công ty A yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Công ty B phải thanh toán cho Công ty A số tiền nợ là 602.685.191 đồng.

- *Bị đơn Công ty TNHH MTV xây dựng B vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án.*

- *Tại Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 05/2024/KDTM-ST ngày 07/5/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:*

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ và xây dựng A.

Buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên xây dựng B có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ và xây dựng A số tiền 659.668.850 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về quyền thi hành án, án phí dân sự sơ thẩm và quyền kháng cáo.

- Ngày 16/8/2024 phía Công ty B có đơn đề nghị xem xét theo thủ tục giám đốc thẩm đến Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Ngày 15/11/2024, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng kháng nghị giám đốc thẩm đối với bản án kinh doanh thương mại nêu trên tại Quyết định số 91/2024/KN-KDTM, đề nghị Ủy ban thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng hủy bản án kinh doanh thương mại nêu trên để xét xử lại theo thủ tục sơ thẩm.

- *Phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:* đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng chấp nhận toàn bộ Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 91/2024/KN-KDTM ngày 15/11/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, hủy Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 05/2024/KDTM-ST ngày 07/5/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk để xét xử lại theo thủ tục sơ thẩm.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng:

Ngày 27/11/2023, Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã ban hành Thông báo thụ lý vụ án số 50/TB-TLVA.

Ngày 30/11/2023, Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án số 50/TB-TLVA ngày 27/11/2023 qua dịch vụ bưu chính cho Công ty B tại địa chỉ Số Y, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Sau đó phía dịch vụ bưu chính đã phản hồi chuyển hoàn thư này với lý do người được nhận đã chuyển đi nơi khác.

Ngày 19/12/2023, Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã tiến hành xác minh tại địa phương và được biết: Công ty B trước đây có địa chỉ tại Số Y, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk cũng là địa chỉ nơi cư trú của vợ chồng ông Phan Anh H2, ông H2 không treo biển công ty tại đây. Tuy nhiên, sau khi vợ chồng ông H2 ly hôn thì ông H2 đã không còn sinh sống tại đây, ông H2 chuyển đi đâu thì địa phương không biết. Do đó, Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã tiến hành tổng đạt văn bản tố tụng bằng thủ tục niêm yết công khai cho Công ty B và ông Phan Anh H2.

Ngày 20/12/2023, Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Đắk Lắk đã có văn bản số 102/CV-ĐKKD ngày 14/12/2023 cung cấp thông tin về Công ty B theo yêu cầu của Tòa án là: Doanh nghiệp đang hoạt động; địa chỉ công ty tại Số Y, Tp. Buôn Ma Thuột; người đại diện theo pháp luật là ông Phan Anh H2, địa chỉ: Số Y, Tp. Buôn Ma Thuột.

Theo quy định tại khoản 5 Điều 177, Điều 178 và Điều 179 của Bộ luật tố tụng dân sự quy định:

***“Điều 178. Thủ tục cấp, tổng đạt, thông báo trực tiếp cho cơ quan, tổ chức***

*...2. Trường hợp người được cấp, tổng đạt, thông báo từ chối nhận văn bản tố tụng hoặc vắng mặt thì thực hiện theo quy định tại khoản 4 và khoản 5 Điều 177 của Bộ luật này.*

***Điều 177. Thủ tục cấp, tổng đạt, thông báo trực tiếp cho cá nhân***

*5. ... Trường hợp người được cấp, tổng đạt, thông báo vắng mặt ở nơi cư trú mà không rõ thời điểm trở về hoặc không rõ địa chỉ nơi cư trú mới của họ thì người thực hiện việc cấp, tổng đạt, thông báo phải lập biên bản về việc không thực hiện được việc cấp, tổng đạt, thông báo, có xác nhận của đại diện tổ dân phố hoặc Công an xã, phường, thị trấn; đồng thời, thực hiện thủ tục niêm yết*

*công khai văn bản cần tổng đạt theo quy định tại Điều 179 của Bộ luật này. Biên bản phải được lưu trong hồ sơ vụ án.*

### ***Điều 179. Thủ tục niêm yết công khai***

*1. Việc niêm yết công khai văn bản tố tụng được thực hiện trong trường hợp không thể cấp, tổng đạt, thông báo trực tiếp văn bản tố tụng theo quy định tại Điều 177 và Điều 178 của Bộ luật này.*

*2. Việc niêm yết công khai văn bản tố tụng do Tòa án trực tiếp thực hiện hoặc ủy quyền cho người có chức năng tổng đạt hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đương sự cư trú, nơi cơ quan, tổ chức có trụ sở thực hiện theo thủ tục sau đây:*

*a) Niêm yết bản chính tại trụ sở Tòa án, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú hoặc nơi cư trú cuối cùng của cá nhân, nơi có trụ sở hoặc trụ sở cuối cùng của cơ quan, tổ chức được cấp, tổng đạt, thông báo;*

*b) Niêm yết bản sao tại nơi cư trú hoặc nơi cư trú cuối cùng của cá nhân, nơi có trụ sở hoặc trụ sở cuối cùng của cơ quan, tổ chức được cấp, tổng đạt, thông báo; ....”*

*- Xét các thủ tục về tổng đạt văn bản thì thấy:*

*+ Về việc tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án số 50/TB-TLVA ngày 27/11/2023 và giấy triệu tập đương sự thì vào ngày 20/12/2023: Tòa án đã niêm yết công khai tại Tổ dân phố 6, phường Thắng Lợi; tại UBND phường Thắng Lợi và tại trụ sở của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, không lập biên bản về việc không thực hiện được việc tổng đạt, cũng không niêm yết công khai tại địa chỉ Số Y, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.*

*+ Về việc tổng đạt Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải ngày 04/3/2024: Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột niêm yết công khai tại UBND phường Thắng Lợi và tại trụ sở của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, không lập biên bản về việc không thực hiện được việc tổng đạt, không niêm yết công khai tại địa chỉ Số Y, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, nhưng lại có biên bản niêm yết công khai thông báo thụ lý vụ án và giấy triệu tập đương sự (bút lục 83) tại Tổ dân phố 6, phường Thắng Lợi trong cùng ngày.*

*+ Về việc tổng đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 05/2024/QĐXXST-KDTM ngày 20/3/2024: Tòa án đã niêm yết công khai tại Tổ dân phố 6, phường Thắng Lợi; tại UBND phường Thắng Lợi và tại trụ sở của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, không lập biên bản về việc không*

thực hiện được việc tổng đạt, không niêm yết công khai tại địa chỉ Số Y, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

+ Về việc tổng đạt Quyết định hoãn phiên tòa ngày 09/4/2024: việc niêm yết công khai của Văn phòng thừa phát lại tỉnh Đắk Lắk đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

+ Về việc tổng đạt Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 05/2024/KDTM-ST ngày 07/5/2024: Tòa án đã niêm yết công khai tại Tổ dân phố 6, phường Thắng Lợi; tại UBND phường Thắng Lợi và tại trụ sở của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, không lập biên bản về việc không thực hiện được việc tổng đạt, không niêm yết công khai tại địa chỉ Số Y, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Như vậy, các thủ tục tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm và Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã thực hiện không đúng theo quy định tại khoản 5 Điều 177, Điều 178 và Điều 179 của Bộ luật tố tụng dân sự, không niêm yết công khai tại nơi cư trú hoặc nơi cư trú cuối cùng của người được tổng đạt là vi phạm nghiêm trọng về thủ tục tố tụng dân sự, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền được nhận tổng đạt văn bản tố tụng của đương sự.

Vì vậy, để bảo đảm cho quyền của đương sự, cũng để khắc phục thiếu sót của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột thì xét thấy cần phải hủy bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 05/2024/KDTM-ST ngày 07/5/2024 để giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

[2]. Về nội dung vụ án: do vụ án có vi phạm nghiêm trọng về thủ tục tố tụng nên hội đồng xét xử không xem xét về nội dung vụ án.

[3]. Về án phí: ngày 28/7/2024, Chi cục thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột đã chi trả số tiền 14.054.000 đồng tạm ứng án phí cho Công ty A nên khi Tòa án xem xét thụ lý sơ thẩm lại thì cần xem xét về tạm ứng án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 337; khoản 3 Điều 343, khoản 3 Điều 345, Điều 348 và Điều 349 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Tuyên xử:

[1]. Chấp nhận Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 91/2024/KN-KDTM ngày 15/11/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

[2]. Hủy toàn bộ Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 05/2024/KDTM-ST ngày 07/5/2024 của Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Giao hồ sơ vụ án cho Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử lại theo thủ tục sơ thẩm theo đúng quy định của pháp luật.

[3]. Quyết định giám đốc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày Hội đồng giám đốc thẩm ra quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- Vụ Giám đốc kiểm tra II - TANDTC;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS Tp. Buôn Ma Thuột;
- Lưu: Phòng GDKT II và HSVA.

**TM. ỦY BAN THẨM PHÁN  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Lê Văn Thường**



<p><b>Vụ kia</b></p> <p>Là cá nhân</p> <p>Có nợ</p> <p>Khi khởi kiện thì đi 10 tháng rồi</p> <p>Có thường trú, nhưng đi đâu thì Công an không biết</p> <p>Được coi là dấu địa chỉ</p> <p>Do đó: khi thụ lý vụ án thì đã vắng mặt rồi</p> <p>Nên niêm yết là không đảm bảo</p> <p>Lẽ ra cần thông báo đại chúng + niêm yết</p> <p><b>Thế có tình dấu địa chỉ là gì?</b></p>	<p><b>Vụ này</b></p> <p>Là công ty (thì phải tổng đạt cho người đại diện theo Pháp luật)</p> <p>Có nợ</p> <p>Khi khởi kiện cũng đi nơi khác rồi (nhưng đơn thì lại nói vẫn ở đó mà ko nhận được)</p> <p>Có thường trú nhưng đi đâu không biết</p>
--	---